UBND TỈNH LAI CHÂU **SỞ CÔNG THƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 230 /KH-SCT	*Lai Châu, ngày 10 tháng 02 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 22/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Sở Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; từng bước đẩy lùi tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể trong cơ quan, đơn vị; nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải được triển khai thực hiện đồng bộ, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị phải xác định rõ nội dung, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, xác định rõ những nội dung công việc dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực để đề ra các biện pháp, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cụ thể, hiệu quả và đúng pháp luật.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị gương mẫu chấp hành và trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực mới phát sinh để kịp thời ngăn chặn, xử lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Đảng ủy, lãnh đạo Sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Trong đó, chú trọng công tác phòng ngừa, công tác tự kiểm tra nội bộ, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về "Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành văn bản phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong khu vực Nhà nước và khu vực ngoài Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá… và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi việc thực hiện văn bản pháp luật nhằm phát hiện các nội dung có kẽ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tập trung chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn.

- Nội dung tuyên truyền: Tiếp tục tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

(Chi tiết có danh mục văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo).

- Hình thức tuyên truyền: Tổ chức hội nghị, sao gửi văn bản trên hệ thống quản lý văn bản của Sở, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, cuộc thi tìm hiểu... nhằm nâng cao hiệu quả. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng lãnh đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho người đứng đầu, cán bộ, công chức phụ trách, tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng để nắm vững, hiểu đúng, đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch theo quy định tại Mục 1, Chương II của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; về thời gian, thời điểm công khai, nội dung công khai, hình thức công khai thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác có liên quan; ngoài hình thức công khai bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự kiểm điểm việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị để phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Xây dựng và thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, đi đôi với việc tăng cường các biện pháp kiểm soát, thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nội bộ để bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn nguồn kinh

phí do ngân sách nhà nước và kinh phí từ hoạt động sự nghiệp công, cung cấp dịch vụ hành chính công, kiên quyết yêu cầu bồi hoàn, thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi lãng phí, vi phạm chế độ, định mức tiêu chuẩn quy định; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tập thể, cá nhân vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm soát xung đột lợi ích, việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định

- Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức của người có chức vụ, quyền hạn: Lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý phải thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 928/KH-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, việc thực thi công vụ.

- Chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức: Thực hiện rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch, công khai việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức ở lĩnh vực, ngành, nghề định kỳ phải chuyển đổi theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; Thông tư số 41/2024/TT-BCT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực Công Thương ở địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Kiểm soát xung đột lợi ích: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị về xung đột lợi ích; định kỳ rà soát, tổng hợp báo cáo các trường hợp có xung đột lợi ích về UBND tỉnh theo quy định.

- Việc tặng quà, nhận quà không đúng quy định: Thực hiện nghiêm túc các quy định không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4.4. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý, phương thức thanh toán

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân, doanh nghiệp. Rà soát, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của UBND tỉnh về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của tổ chức và công dân theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông".

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, chính quyền điện tử, chuyển đổi số tạo bước đột phá trong cải cách hành chính; hạn chế thanh toán dùng tiền mặt, thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh.

4.5. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

- Thực hiện nghiêm túc trong việc kê khai, công khai, đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quy định số 56- QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc việc việc kê khai, công khai đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Quy định số 56- QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4.6. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xem xét, xử lý nghiêm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng do mình quản lý, phụ trách

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị gương mẫu, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhất là cán

bộ, lãnh đạo chủ chốt; thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các quy định về công khai minh bạch, Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm khuyến khích, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia phát hiện tham nhũng, tiêu cực và giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

- Trưởng các chuyên môn, đơn vị có trách nhiệm chủ động kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường phối hợp, phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CTTTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu Về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

- Xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật khi phát hiện hành vi tham nhũng; đối với những vụ việc có dấu hiệu tội phạm phải chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật; áp dụng các biện pháp để thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước do vi phạm, tham nhũng gây ra; thực hiện nghiêm túc việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

6. Thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh năm 2024

Chỉ đạo Thanh tra Sở tham mưu, thực hiện tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh, Bộ Chỉ số tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh, đảm

bảo đúng yêu cầu, nội dung, phạm vi, đối tượng, phương pháp theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc chủ động lãnh đạo, chỉ đạo các công chức, viên chức do mình quản lý tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Sở Công Thương năm 2025 và của cấp trên.

2. Thanh tra Sở có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổng hợp báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và đột xuất khi có yêu cầu về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của Sở Công Thương năm 2025./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy Khối;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH LAI CHÂU

Vương Thế Mẫn

Số: 230/KH-SCT; 10/02/2025; 14:19:43; +07:00

DANH MỤC MỘT SỐ VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ PCTNTC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT, ngày tháng 02 năm 2025 của Sở Công Thương tỉnh Lai Châu)

STT	VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC
I	**Văn bản của Đảng**
1	Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
2	Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
3	Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
4	Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50- CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
5	Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.
6	Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;
7	Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;
8	Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;
9	Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống TC;
10	Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.
11	Quy định 189-QĐ/TW ngày 8/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòngj chông tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính.
II	***Văn bản của Nhà nước***
1	Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.
2	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3	Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.
4	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5	Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.
6	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
7	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
8	Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.
9	Các văn bản của Đảng và Nhà nước khác, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh, UBND tỉnh về công tác PCTNTC.